

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 239/2020/QĐST-HNGĐ

Hón Quản, ngày 19 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 402/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1986 .

Địa chỉ: Thôn 4, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- **Bị đơn:** anh Mã Văn T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: tổ 1, khu phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thu H và anh Mã Văn T.
(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 04/01/2010 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thu H và anh Mã Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Mã Yến N, sinh ngày 01/10/2012 cho chị Bùi Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc Bùi Thị Thu H không yêu cầu anh Mã Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự khai không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Các đương sự thống nhất chị Bùi Thị Thu H chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002259 ngày 12/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước trả lại cho chị Bùi Thị Thu H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hồng